TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 176/2023/DS-ST
Ngày 25 - 9 - 2023
V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Diệp Song Tiền
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Thị Phương
Ông Huỳnh Thuận

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thảo - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

Ngày 25 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 248/2023/TLST-DS ngày 18 tháng 7 năm 2023 về việc *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 202/2023/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Huỳnh Văn B, sinh năm 1944 (vắng mặt);
Địa chỉ: Số nhà H, ấp C, xã A, huyện C, tỉnh Long An.
- *Bị đơn*: Ông Lê Văn T, sinh năm 1971 (vắng mặt);
Địa chỉ: Số nhà B, ấp C Ông B1, xã A, huyện C, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 27 tháng 6 năm 2023 và quá trình tố tụng, ông Huỳnh Văn B là nguyên đơn trình bày:

Vào ngày 19 tháng 02 năm 2022, ông có cho ông Lê Văn T vay với số tiền là 9.000.000đ (chín triệu đồng) nhưng trong giấy nợ ghi 10.000.000đ (mười triệu đồng), không thỏa thuận lãi suất. Ông T vay tiền để làm vốn làm ăn, thời hạn là 01 (một) tháng. Tuy nhiên, sau khi vay tiền thì ông T chỉ trả cho ông 5.000.000đ (năm triệu đồng), còn nợ tiền gốc là 4.000.000đ (bốn triệu đồng) nên ông yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Lê Văn T cho ông tiền gốc với số tiền là 4.000.000đ (bốn triệu đồng).

Quá trình tố tụng, ông Lê Văn T vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu toàn bộ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Căn cứ vào nội dung đơn khởi kiện của ông Huỳnh Văn B và nơi cư trú của ông Lê Văn T, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành thụ lý và giải quyết vụ án theo trình tự sơ thẩm được quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Lời trình bày của ông Huỳnh Văn B phù hợp với giấy giao kèo ngày 19 tháng 3 năm 2022 nên có cơ sở xác định: Ông Lê Văn T có vay tiền của ông Huỳnh Văn B nên quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án là tranh chấp về hợp đồng vay tài sản.

[3] Tòa án đã triệu tập hợp lệ ông Lê Văn T đến tham gia phiên hòa giải nhiều lần để xác định số tiền nợ, cách thức trả tiền nợ với ông Huỳnh Văn B nhưng ông Lê Văn T vắng mặt không rõ lý do nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định chung của pháp luật. Tòa án tiếp tục triệu tập hợp lệ ông Lê Văn T nhiều lần đến phiên tòa nhưng ông T tiếp tục vắng mặt. Do đó, căn cứ vào khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự, xét xử vụ án vắng mặt ông Lê Văn T.

[4] Ông Huỳnh Văn B yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Lê Văn T trả cho ông B với số tiền gốc là 4.000.000đ (bốn triệu đồng) nhưng ông T vắng mặt, không có ý kiến gì đối với yêu cầu của ông B. Xét yêu cầu của ông Huỳnh Văn B về việc buộc ông Lê Văn T trả cho ông B với số tiền gốc là 4.000.000đ (bốn triệu đồng) là có căn cứ, phù hợp với với giấy giao kèo ngày 19 tháng 3 năm 2022, phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Buộc ông Lê Văn T có nghĩa vụ trả cho ông Huỳnh Văn B số tiền gốc là 4.000.000đ (bốn triệu đồng).

Ông Huỳnh Văn B không yêu cầu tính tiền lãi nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch ông Huỳnh Văn B không phải chịu, ông B được miễn nộp tạm ứng án phí do ông B là người cao tuổi và đã có đơn xin miễn án phí đúng theo quy định của pháp luật.

Ông Lê Văn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng Dân sự;
- Áp dụng các Điều 357, 463, 466 và 468 của Bộ luật Dân sự;

- Áp dụng khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Văn B về việc buộc ông Lê Văn T trả tiền vay.

Buộc ông Lê Văn T có nghĩa vụ trả cho ông Huỳnh Văn B với tiền gốc là 4.000.000đ (bốn triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả số tiền nêu trên, thì phải trả lãi phát sinh trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, tại thời điểm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí: Ông Lê Văn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

3. Về quyền kháng cáo: Ông Huỳnh Văn B, ông Lê Văn T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử vụ án theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Long An (1b);*
- *VKSND huyện Châu Thành (2b);*
- Chi cục THA huyện C *(1b);*
- *Các đương sự (1b);*
- *Lưu HS (1b); Lưu VT (1b)*

Diệp Song Tiền